

Số: 634 /QĐ-SVHTTDL

Hải Dương, ngày 23 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ủy quyền cho Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố
“Cấp, điều chỉnh và thu hồi Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke”**

GIÁM ĐỐC SỞ VĂN HOÁ, THỂ THAO VÀ DU LỊCH TỈNH HẢI DƯƠNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 05/2017/QĐ-UBND ngày 24/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch và Quyết định số 09/2020/QĐ-UBND ngày 19/2/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về sửa đổi điều 3 Quyết định số 05/2017/QĐ-UBND ngày 24/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19/6/2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường;

Căn cứ Công văn số 2389/UBND-VP ngày 11/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc thực hiện cấp, điều chỉnh và thu hồi Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ủy quyền cho Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện việc “Cấp, điều chỉnh và thu hồi Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke” trên địa bàn quản lý.

Điều 2. Thời gian ủy quyền: 05 năm (từ ngày 01 tháng 02 năm 2023 đến ngày 01 tháng 02 năm 2028).

Điều 3. Trách nhiệm thực hiện

1. Trách nhiệm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, ban, ngành có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động kinh doanh dịch vụ karaoke trên địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan có liên quan tham mưu công bố, công khai các thủ tục hành chính của hoạt động kinh doanh dịch vụ karaoke trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền.

c) Hướng dẫn, tuyên truyền văn bản quy phạm pháp luật về hoạt động kinh doanh dịch vụ karaoke theo định hướng của Trung ương và của tỉnh.

d) Thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ đối với việc ủy quyền theo quy định.

e) Thực hiện tổng hợp báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương công tác quản lý Nhà nước về hoạt động kinh doanh dịch vụ karaoke trên địa bàn tỉnh theo quy định.

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Thực hiện việc cấp, điều chỉnh và thu hồi Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke trên địa bàn theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19/6/2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường và Quyết định này.

b) Thực hiện công khai các thủ tục hành chính về kinh doanh dịch vụ karaoke theo hướng dẫn của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

c) Chỉ đạo, tuyên truyền và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về hoạt động kinh doanh dịch vụ karaoke trên địa bàn quản lý.

d) Chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin và các đơn vị trực thuộc có liên quan thực hiện công tác quản lý Nhà nước, kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong hoạt động kinh doanh dịch vụ karaoke trên địa bàn theo quy định.

e) Thực hiện thống kê, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) công tác quản lý Nhà nước về hoạt động kinh doanh dịch vụ karaoke trên địa bàn quản lý khi có yêu cầu.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Trưởng phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình, Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra (Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Bộ VHTTDL;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành (để biết);
- UBND các huyện, TX, TP;
- Trung tâm phục vụ HCC tỉnh;
- Các phòng QLNN, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở;
- Trang tin Điện tử Sở VHTTDL;
- Phòng VH TT các huyện, TX, TP (để tham mưu t/hiện);
- Lưu: VT, QLVHGD.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thành Trung